

Số: 36/2025/QĐST-HNGĐ

Lâm Đồng, ngày 21 tháng 8 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 185/2025/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 5 năm 2025 giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Phùng Thị T, sinh năm 1999; địa chỉ: Thôn S, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk (nay là xã E, tỉnh Đắk Lắk).

- *Bị đơn*: Ông Vũ Quang H, sinh năm 2000; địa chỉ: Thôn G, xã Q, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng (nay là xã Đ, tỉnh Lâm Đồng).

Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 3 Điều 36; khoản 1 Điều 39; Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 8 năm 2025.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13/8/2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Phùng Thị T và ông Vũ Quang H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Giao cháu Vũ Anh T1, sinh ngày 27/11/2020 cho bà Phùng Thị T là người trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc cho đến khi cháu T1 đủ tuổi thành niên. Ông Vũ Quang H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Quyền thăm nom con, thay đổi người trực tiếp nuôi con và thay đổi cấp dưỡng nuôi con được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Bà Phùng Thị T và ông Vũ Quang H xác định không có tài sản chung, không có nợ chung nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Các đương sự thỏa thuận bà Phùng Thị T nộp toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà T đã nộp là 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006779 ngày 20/5/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng (nay là Phòng T2 - Lâm Đồng). Hoàn trả cho bà T số tiền 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án và tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

**THẨM PHÁN**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lâm Đồng (01);
- VKSND khu vực 5 - Lâm Đồng (02);
- Phòng THADS khu vực 5 - Lâm Đồng (01);
- UBND xã Đạ Tẻh 2 (01);
- Các đương sự (02);
- Lưu hồ sơ vụ án (03).

**Nguyễn Thị Hà Giang**